

Số: 06/TM-THCS HTK

Thị trấn Chợ Chùa, ngày 02 tháng 6 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các doanh nghiệp, cá nhân cung cấp hàng hóa

Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng đang có nhu cầu mua sắm thiết bị để phục vụ công tác dạy và học của Trường. Vì vậy Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm thiết bị dạy học” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng.
2. Thông tin liên hệ: 0914.906.001 (Nguyễn Văn Năng)
hoặc 0984082928 (Nguyễn Thị Kim Thu).
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại: Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam (trong giờ hành chính).
 - Nhận qua mail: thcshuynhthuckhang.nh@gmail.com
4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đăng thông báo. Sau thời gian 05 ngày trường sẽ dừng nhận thừa báo giá và họp công khai báo giá các đơn vị, doanh nghiệp đã gửi, đồng thời sẽ tổ chức lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp có đủ năng lực và báo giá hàng hóa phù hợp với tiêu chí Trường đề ra để làm căn cứ mua sắm cho đơn vị trường.
5. Thư mời này được đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng:
<http://c2huynhthuckhangnh.quangngai.edu.vn/>
6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: (có phụ lục kèm theo)

2. Thiết bị, vật tư được sản xuất từ năm 2024 trở về sau mới 100%, đảm bảo đúng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật. Khi báo giá, tất cả thiết bị và dịch vụ liên quan nhà cung cấp phải ghi rõ mã hiệu, nhãn mác và xuất xứ.

3. Thiết bị, vật tư được bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (nếu có, quý đơn vị ghi cụ thể thời gian bảo hành trong báo giá). Ưu tiên lựa chọn hàng Việt Nam. Đảm bảo tuân thủ theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học cơ sở.

4. Nhà cung cấp, doanh nghiệp cung cấp hồ sơ năng lực kèm theo báo giá gói mua sắm thiết bị.

5. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

(Đề nghị không thay đổi thứ tự hàng hóa báo giá)

III. Nguồn vốn:

Kinh phí không tự chủ nhà nước cấp.

Rất mong được sự quan tâm và hợp tác của các tổ chức, nhà cung cấp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Văn Năng



Danh mục mua sắm (Kèm theo thư mời chào giá)

S TT	Tên thiết bị	Quy Cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Video/clip/ phim tư liệu về tác phẩm Nam quốc sơn hà	Gồm 4 video Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu tác phẩm Nam quốc sơn hà, gồm: - Giới thiệu triều đại nhà Lý, đặc biệt là công cuộc chống quân Tống, bảo vệ chủ quyền đất nước; - Hình ảnh trang sách có in bài thơ Nam quốc sơn hà (nguyên tác và bản dịch) có kèm giọng đọc bài thơ (cả phiên âm chữ Hán và bản dịch thơ) kèm lời bình luận về tác phẩm; - Ý kiến phát biểu của một số nhà phê bình văn học về ý nghĩa và giá trị của bài thơ trong lịch sử Việt Nam.	Bộ	1	
2	Video/clip/ phim tư liệu về tác phẩm Hịch tướng sĩ	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu tác phẩm Hịch tướng sĩ, bao gồm: - Giới thiệu về triều đại nhà Trần và 3 lần chống giặc Nguyên Mông; - Giới thiệu về tác giả Trần Quốc Tuấn (danh tướng kiệt xuất của dân tộc, chỉ huy quân đội đánh tan 2 cuộc xâm lược của quân Nguyên - Mông); - Ý kiến phát biểu của một số nhà phê bình văn học nói về tác phẩm Hịch tướng sĩ (hoàn cảnh sáng tác, thể loại, giá trị nội dung và nghệ thuật); - Giọng đọc diễn cảm một số trích đoạn tiêu biểu trong bài Hịch tướng sĩ và lời bình luận tác phẩm.	Bộ	1	
3	Video/clip/ phim tư liệu về thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu: - Tư liệu về bối cảnh thời đại xã hội Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX; - Tư liệu về quê hương Nguyễn Đình Chiểu, về thân thế và sự nghiệp Nguyễn Đình Chiểu, kết hợp phụ đề hoặc giọng đọc/bình luận một số bài thơ phản ánh thời cuộc, cốt cách Nguyễn Đình Chiểu ở mỗi chặng đường đời; - Ý kiến của một số nhà nghiên cứu, phê bình văn học về giá trị nội dung và đặc sắc nghệ thuật thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu.	Bộ	1	



S TT	Tên thiết bị	Quy Cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
4	Video/clip/ phim tư liệu về tác phẩm Truyện Kiều của Nguyễn Du	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu tác phẩm Truyện Kiều, bao gồm: - Giới thiệu về bối cảnh xã hội ở triều đại cuối nhà Hậu Lê - đầu nhà Tây Sơn (hoặc triều đại Gia Long); - Giới thiệu khái quát cuộc đời, sự nghiệp, tài năng của đại thi hào dân tộc Nguyễn Du; - Ý kiến phát biểu của một số nhà phê bình văn học nhận định giá trị nội dung và nghệ thuật của Truyện Kiều.	Bộ	1	
5	Video/clip/ phim tư liệu về thơ Nôm của Hồ Xuân Hương	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu thơ Nôm của Hồ Xuân Hương: - Tư liệu về bối cảnh thời đại (cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX kết hợp phụ đề hoặc giọng đọc/bình luận một số bài thơ Nôm của Hồ Xuân Hương phản ánh thời cuộc và thân phận người phụ nữ; - Ý kiến của một số nhà nghiên cứu, phê bình văn học về nghệ thuật thơ Nôm của Hồ Xuân Hương.	Bộ	1	
6	Video/clip/ phim tư liệu về thơ Nôm của Nguyễn Khuyến	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu thơ Nôm của Nguyễn Khuyến: - Tư liệu về bối cảnh thời đại xã Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX; - Tư liệu về quê hương Hà Nam của Nguyễn Khuyến, về thân thế và sự nghiệp Nguyễn Khuyến, kết hợp phụ đề hoặc giọng đọc/bình luận một số bài thơ Nôm phản ánh cảnh vật làng quê Bắc bộ, cảnh nước mất nhà tan, cốt cách, tâm sự của Nguyễn Khuyến; - Ý kiến của một số nhà nghiên cứu, phê bình văn học về giá trị nội dung và đặc sắc nghệ thuật thơ Nôm của Nguyễn Khuyến.	Bộ	1	
7	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Xuân Diệu trước Cách mạng tháng Tám	Cung cấp tư liệu dạy học đọc hiểu thơ Xuân Diệu: - Tư liệu về bối cảnh xã hội Việt Nam giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám và phong trào Thơ mới; - Ý kiến của một số nhà nghiên cứu, phê bình văn học về thơ Xuân Diệu trước Cách mạng tháng Tám; kết hợp phụ đề hoặc giọng đọc/ bình luận một số câu thơ/bài thơ đặc trưng cho phong cách thơ Xuân Diệu.	Bộ	1	
8	Video/clip/ phim tư liệu về tác giả Nguyễn Huy Tưởng	Những đoạn phim tư liệu về tác giả, hoàn cảnh sáng tác và những vấn đề được nêu ra trong kịch của Nguyễn Huy Tưởng.	Bộ	1	

S TT	Tên thiết bị	Quy Cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
9	Đồng hồ đo thời gian hiện số	- Đồng hồ đo thời gian hiện số, có hai thang đo 9,999s và 99,99s, ĐCNN 0,001s. Có 5 kiểu hoạt động: A, B, A+B, A $\leftrightarrow$ B, T, thay đổi bằng chuyển mạch. Có 2 ổ cắm 5 chân A, B dùng nối với công quang điện hoặc nam châm điện, 1 ổ cắm 5 chân C chỉ dùng cấp điện cho nam châm. Số đo thời gian được hiển thị đếm liên tục trong quá trình đo; - Một hộp công tắc: nút nhấn kép lắp trong hộp bảo vệ, một đầu có ổ cắm, đầu kia ra dây tín hiệu dài 1m có phích cắm 5 chân.	Cái	1	
10	Cổng quang điện	Cổng quang điện lắp trên khung nhôm hợp kim, dày 1mm, sơn tĩnh điện màu đen, Dây tín hiệu 4 lõi dài (1,5 đến 2) m, có đầu phích 5 chân nối cổng quang điện với ổ A hoặc B của đồng hồ đo thời gian hiện số. hoặc Cổng quang điện: Sử dụng tia hồng ngoại để xác định chính xác thời điểm của một vật khi đi qua cổng quang điện.	Cái	1	
12	Kính lúp	Loại thông dụng (kính lúp cầm tay hoặc kính lúp có giá), G = 1,5x, 3x, 5x được in nổi các kí hiệu vào thân.	Cái	4	
13	Đồng hồ bấm giây	Loại điện tử hiện số, 10 LAP trở lên, độ chính xác 1/100 giây, chống nước, theo tiêu chuẩn của Tổng cục TĐTT.	Cái	3	
14	Nhiệt kế y tế	Loại thông dụng, độ chia nhỏ nhất 0,1 °C.	Cái	4	
15	Nhiệt kế lỏng	Chia từ 0°C đến 100°C; độ chia nhỏ nhất 1°C Hoặc Cảm biến nhiệt độ (TBDC)	Cái	4	
16	Cân điện tử	Độ chính xác 0,1 đến 0,01g. Khả năng cân tối đa 240 gam.	Cái	1	
17	Đồng hồ đo điện đa năng	loại thông dụng, hiển thị đến 4 chữ số: Dòng điện một chiều: Giới hạn đo 10 A, có các thang đo μ A, mA, A. Dòng điện xoay chiều: Giới hạn đo 10 A, có các thang đo μ A, mA, A. Điện áp một chiều: có các thang đo mV và V. Điện áp xoay chiều: có các thang đo mV và V.	Cái	4	
18	Cảm biến dòng điện	Thang đo ± 1 A. Độ phân giải: ± 1 mA.	Cái	1	
19	Cảm biến nhiệt độ	- Thang đo từ -20°C đến 110°C; - Độ phân giải: $\pm 0,1$ °C.	Cái	4	



S TT	Tên thiết bị	Quy Cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
20	Kính hiển vi	Loại thông dụng, có tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu: độ phóng đại 40-1600 lần; Chi số phóng đại vật kính (4x, 10x, 40x, 100x); Chi số phóng đại thị kính (10x, 16x); Khoảng điều chỉnh thô và điều chỉnh tinh đồng trục; Có hệ thống điện và đèn đi kèm. Vùng điều chỉnh bàn di mẫu có độ chính xác 0,1 mm (Có thể trang bị từ 1 đến 2 chiếc có cổng kết nối với các thiết bị ngoại vi).	Cái	1	
21	Glucose kết tinh (C ₆ H ₁₂ O ₆)	Công thức hóa học: C ₆ H ₁₂ O ₆ Ngoại quan: Chất rắn màu trắng	Lọ	1	
22	Ethyl alcohol 96 độ (C ₂ H ₅ OH)	Công thức hóa học: C ₂ H ₅ OH Ngoại quan: Chất lỏng không màu	Lọ	1	
23	Dung dịch phenolphthalein	Công thức hóa học C ₂₀ H ₁₄ O ₄ Dung dịch không màu	Lọ	1	
24	Sodium (Na)	Công thức hóa học: Na Natri kim loại, bảo quản trong dầu Màu sắc: Ánh kim sáng bạc Trạng thái: Chất rắn	Lọ	1	
26	Magnesium sulfate (MgSO ₄) rắn	Công thức hóa học: MgSO ₄ Ngoại quan: Dạng tinh thể màu trắng	Lọ	1	
27	Bari chloride (BaCl ₂) rắn	Công thức hóa học: BaCl ₂ Ngoại quan: Dạng tinh thể không màu	Lọ	1	
28	Sodium sulfate (Na ₂ SO ₄) dd	Công thức hóa học: Na ₂ SO ₄ Ngoại quan: Chất lỏng không màu	Lọ	1	
29	Silver nitrate (AgNO ₃)	Công thức hóa học: AgNO ₃ Ngoại quan: Dung dịch không màu	Lọ	1	
30	Manganese (II) oxide (MnO ₂)	Công thức hóa học: MnO ₂ Ngoại quan: Chất rắn màu đen	Lọ	1	
31	Sodium hydroxide (NaOH)	Công thức hóa học: NaOH Ngoại quan: Dạng tinh thể không màu	Lọ	1	
32	Hydro chloride acid HCl 37%	Công thức hóa học: HCl Ngoại quan: Chất lỏng không màu Quy cách: 500ml/lọ	Lọ	1	

S TT	Tên thiết bị	Quy Cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
33	Sulfuric acid H ₂ SO ₄ 98%	Công thức hóa học: H ₂ SO ₄ Ngoại quan: Chất lỏng không màu	Lọ	1	
34	Cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động	Thể hiện được các cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động: bánh răng, tay quay con trượt, đai truyền.	Bộ	2	
35	Loa cầm tay	Loại thông dụng.	Cái	5	
36	Bàn bóng bàn	- Bàn: Hình chữ nhật, có chân đứng vững chắc, chất liệu mặt bàn bằng gỗ ép cứng, độ nảy đều, có chia cách vạch giới hạn ở giữa. Kích thước (2740x1525x760)mm (DxRxC), độ dày mặt bàn 18-30mm. - Lưới: Hình chữ nhật dài, chất liệu bằng sợi vải dù hoặc tương đương, mắt lưới nhỏ hơn kích thước quả bóng bàn, chiều dài lưới dài hơn chiều ngang của bàn, 2 đầu lưới có hệ thống trục móc gắn chắc chắn trên mặt bàn, chiều cao lưới 152,5mm so với mặt bàn. (Theo tiêu chuẩn quy định, loại dùng cho tập luyện).	Bộ	4	
37	Vợt bóng bàn	Hình dạng tròn, có cán cầm tay, chất liệu cốt vợt bằng gỗ ép (phần lõi), chất liệu hai mặt vợt bằng nilon hoặc mút Chiều rộng cốt vợt (đoạn dùng để đánh bóng) 150-158mm, trọng lượng 70-83g (Theo tiêu chuẩn qui định, loại dùng cho tập luyện).	Chiếc	10	

